

## **TÍN NGƯỠNG THỜ QUAN CÔNG - MỘT NÉT VĂN HÓA TÂM LINH ĐẶC SẮC CỦA NGƯỜI HOA Ở CẦN THƠ**

NGUYỄN VĂN ĐIỀU<sup>(\*)</sup>

### **1. Vài nét giới thiệu về người Hoa ở Cần Thơ.**

Người Hoa tại Thành phố Cần Thơ cũng như người Hoa ở Nam Bộ có đời sống tâm linh rất đa dạng, với nhiều lớp tín ngưỡng, tôn giáo đan xen nhau qua nhiều thời kì phát triển, cộng thêm với sự gặp gỡ của những yếu tố tín ngưỡng tôn giáo của cư dân bản địa, đã làm nên nét độc đáo riêng của văn hóa tâm linh người Hoa ở Cần Thơ cũng như người Hoa ở Nam Bộ.

Người Hoa có mặt ở Đồng bằng sông Cửu Long vào cuối những năm 70 của thế kỉ XVII. Năm 1679, một số tướng lĩnh, binh sĩ, quan lại, một số thương nhân và thường dân do sự thất bại trong việc chống lại nhà Thanh để khôi phục nhà Minh, đã di cư đến Nam Bộ nước ta. Quá trình di cư này kéo dài đến những năm 40 của thế kỉ XX. Do quá trình di cư kéo dài nên địa bàn người Hoa cư trú rất rộng, một bộ phận đã bị *Việt hóa*, tuy có những điểm quần cư trong những thôn xóm, đường phố với mật độ cao, nhưng về cơ bản người Hoa cư trú đan xen với người Kinh và người Khmer.

Quá trình hòa nhập của người Hoa vào cộng đồng các dân tộc Việt Nam diễn ra lâu dài, là quá trình chuyển từ “kiểu

dân” sang công dân Việt Nam. Quá trình đó diễn ra trong hòa bình, hòa hợp và thân thiện, cùng góp sức vào việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam. Theo cách diễn đạt của người Hoa đó chính là một thực tế “lạc địa sinh căn” - nghĩa là đất lành bươm rể<sup>(1)</sup>.

Theo số liệu thống kê dân số năm 1999, tại Việt Nam có 862.371 người Hoa sinh sống. Riêng ở Cần Thơ, (Theo *Báo cáo về tín ngưỡng, tôn giáo người Hoa ở Cần Thơ* của Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ Thành phố Cần Thơ), hiện nay có 3.297 hộ với 15.665 người, chiếm 0.42% dân số thành phố. Bà con người Hoa cư trú đan xen với người Kinh và người Khmer, sống tập trung ở các quận Ninh Kiều, Cái Răng, Ô Môn, Thốt Nốt và ở một số quận huyện khác.

Từ khi có mặt cho đến nay, người Hoa ở Nam Bộ nói chung, người Hoa ở Cần Thơ nói riêng là một bộ phận không tách rời trong cộng đồng dân tộc Việt Nam,

\*. Khoa Triết học, Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV. Cần Thơ.

1. Trần Hữu Hợp, “Vai trò của tôn giáo trong đời sống tinh thần của đồng bào các dân tộc ở khu vực ĐBSCL”, Tham luận Hội thảo khoa học “Vai trò của tôn giáo trong đời sống tinh thần của đồng bào các dân tộc ở khu vực ĐBSCL” do Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV tổ chức ngày 5/11/2009.

trong cách mạng và trong xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, người Hoa đã có nhiều đóng góp to lớn cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

Từ những năm đầu thành lập Đảng ở Cần Thơ, đã có một số cán bộ chiến sĩ người Hoa tham gia cách mạng. Ở Chùa Ông (hay còn gọi là Quảng Triệu Hội quán) số 32, đường Hai Bà Trưng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, là nơi hoạt động bí mật của tổ chức *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội*, đây cũng là nơi cất giấu vũ khí, truyền đơn và điểm tập hợp của các đồng chí Hoa vận động nội thành. Sau này, Chùa Ông đã được Nhà nước công nhận là di tích Lịch sử - Văn hóa cấp quốc gia (21/6/1993). Miếu Ông, phường Long Xuyên, quận Bình Thủy là căn cứ hoạt động của *Hội giải liên Cần Thơ* thời kỳ chống Pháp. Linh Sơn Cổ Miếu ở khu vực Thới An 1, phường Thới Long, quận Ô Môn là nơi nuôi chứa, bảo vệ cán bộ hoạt động cách mạng, được Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ công nhận là Di tích Lịch sử - Văn hóa cấp thành phố ngày 31/3/2008.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước, người Hoa luôn tích cực tham gia cách mạng, nhiều người đã trưởng thành và đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhiều người đã hi sinh anh dũng như các liệt sĩ Châu Xôn, Mã Kiến Trình...

Sau ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất Đất nước, đặc biệt là khi Đảng và Nhà nước tiến hành sự nghiệp đổi mới, bà con người Hoa rất phấn khởi tin tưởng vào đường lối đổi mới của

Đảng, đặc biệt là chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trên lĩnh vực nào, người Hoa cũng có nhiều đóng góp tích cực, đặc biệt người Hoa rất giỏi trong kinh doanh và hoạt động sản xuất, tiêu biểu là những ngành kỹ nghệ truyền thống, ngành sản xuất hàng tiêu dùng thiết yếu, như chế biến nông sản, thực phẩm, xay xát gạo, may mặc, ngành nhựa...

Với tinh thần đó, ngày nay, người Hoa ở Cần Thơ tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, truyền thống lao động sản xuất và có nhiều đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng Thành phố Cần Thơ nói riêng và cả nước nói chung, cùng với các dân tộc anh em trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam, xây dựng một nước Việt Nam *dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*. Như Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần X khẳng định, “Các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; cùng nhau thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”<sup>(2)</sup>.

## 2. Tín ngưỡng thờ Quan Công của người Hoa ở Cần Thơ

Trong đời sống văn hóa tinh thần của mình, người Hoa thờ tự rất nhiều thánh thần khác nhau, như tín ngưỡng thờ Quan Công, tín ngưỡng thờ Thiên Hậu Thánh Mẫu... Trong đó nổi bật hơn cả là tín ngưỡng thờ Quan Công.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ X*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2006, tr. 121.

Quan Công (162 – 219), một nhân vật có thật trong lịch sử Trung Hoa, lúc sinh thời có tên là Vũ, tự Vân Trường nên gọi là Quan Vân Trường, hay Quan Công, Quan Vũ, Quan Phu Tử... Là một vị tướng thời kì cuối nhà Đông Hán và thời Tam Quốc ở Trung Quốc, ông là người góp công rất lớn vào việc thành lập nhà Thục Hán, với vị hoàng đế đầu tiên là Lưu Bị, ông cũng là người đứng đầu trong số ngũ hổ của nhà Thục Hán (bao gồm: Quan Vũ, Trương Phi, Triệu Vân, Hoàng Trung và Mã Siêu).

Là một trong những nhân vật lớn trong lịch sử các triều đại phong kiến Trung Quốc, hình ảnh Quan Công được biết đến nhiều ở khu vực Đông Á, và đã được tiểu thuyết hóa trong “Tam quốc diễn nghĩa” của La Quán Trung và sau này được khắc họa trong các dạng kịch sân khấu như chèo, tuồng, phim dã sử... Với những chiến tích và phẩm chất được đề cao, cũng như được *thần thánh hóa* trong các câu chuyện dân gian (bắt đầu từ thời kì nhà Tùy (581 – 618); chân dung một vị tướng quân với khuôn mặt đỏ, râu dài, tay cầm thanh long đao, hoặc cưỡi ngựa Xích Thố đã xuất hiện rất nhiều trong các cơ sở thờ tự tín ngưỡng ở Trung Quốc, Hồng Kông và những nơi có đông bào người Hoa sinh sống).

Ở Việt Nam, những vùng có đông bào người Hoa sinh sống, tục thờ Quan Công (hay còn gọi là thờ Ông) cũng trở thành một nét văn hóa tinh thần nổi trội và có sức lan truyền rộng rãi, không chỉ đối với người Hoa mà cả đối với người Việt. Và ở Cần Thơ, theo số liệu thống kê cho thấy, trong 13 miếu thờ của người Hoa, có tới 12 miếu thờ Ông - thờ Quan Công (chỉ có một

miếu thờ Bà), từ đó cho thấy tính trội trong tín ngưỡng coi trọng Nam thần của người Hoa. Các miếu thờ Ông ở Cần Thơ có nhiều tên gọi khác nhau, như: Chùa Ông, Quan Đế Miếu, Miếu Quan Thánh Đế Quân, Miếu Ông Bồn...<sup>(3)</sup>

Ở Nam Bộ cũng như ở Cần Thơ, tín ngưỡng thờ Quan Công biểu hiện rất đa dạng. Hình ảnh Quan Công được *biến thể hóa* trong các loại hình tín ngưỡng tôn giáo khác nhau; trong Đạo giáo, Quan Công được xem là một trong 36 vị tướng dũng mãnh của Huyền Thiên Thượng Đế (một phân thân của Ngọc Hoàng Thượng Đế), chuyên trừ tà ma cũng như các thế lực phản diện, xấu xa; trong Phật giáo, Quan Công là vị Thần Già Lam thánh chúng, bảo vệ cho ngôi Tam Bảo, chùa Phật... Họ coi Quan Công là vị Thần đứng đầu trong “Ngũ Công Vương Phật” (bao gồm: Quan Công, Châu Bình, Châu Xương, Văn Xương và Linh Quan). Tương truyền tục thờ Ngũ Công Vương Phật được xuất phát từ phong trào Thiên Địa hội<sup>(4)</sup>. Điều đó lí giải tại sao trong

3. Sở Nội Vụ - Ban Tôn giáo Thành phố Cần Thơ, *Báo cáo về tín ngưỡng tôn giáo người Hoa ở Cần Thơ*.

4. Thiên Địa hội, (tiếng Hoa: tiandihui) là một hội kín bất nguồn từ Trung Hoa vào thời Khang Hi với mục đích *phản Thanh phục Minh*, khôi phục lại giang sơn của nhà Đại Minh, đánh đuổi quân Mãn Thanh ngoại tộc. Thiên Địa hội theo chân những người Hoa phản Thanh phục Minh du nhập vào Việt Nam. Thiên Địa Hội trở thành phong trào đấu tranh chống Pháp dưới hình thức hội kín ở Nam Kỳ trong những năm đầu thế kỉ 20. Có ảnh hưởng ít nhiều từ phong trào Nghĩa Hoà đoàn chống đế quốc ở Trung Quốc cuối thế kỉ 19. Trong những năm Chiến tranh thế giới I (1914 - 1918), ở Nam Kỳ có từ 70 đến 80 hội kín, có hội do những người lính khổ đờ đứng đầu. Mục đích chủ yếu của hội là chống Pháp, quan lại tham ô, khôi phục Việt Nam. Tôn giáo và phương thuật (pháp sư, bùa chú, uống máu ăn thề, dùng tiếng lóng, dấu hiệu riêng để liên lạc...) giữ vai trò quan trọng trong việc tổ chức hội viên và tuyên truyền cho dân chúng.

đạo Cao Đài (một tôn giáo đa thần), Quan Công lại được đưa vào các danh vị thờ tự.

Trong hệ thống hàng trăm Nam thần và Nữ thần của họ, có 3 vị thần được thờ chính yếu và phổ biến nhất, đó là Quan Thánh Đế Quân, Thiên Hậu Thánh Mẫu và Phước Đức Chính Thần, đặc biệt là Quan Thánh Đế Quân và Thiên Hậu Thánh Mẫu. Nếu miếu thờ Quan Thánh Đế Quân là chính thì bên tả từng tự Thiên Hậu Thánh Mẫu, và ngược lại, nếu miếu thờ Thiên Hậu Thánh Mẫu là chính thì bên tả cũng lại từng tự Quan Thánh Đế Quân. Đáng chú ý là, những miếu thờ các vị thần khác thì trong các thánh đường linh thiêng, Quan Thánh Đế Quân, Thiên Hậu Thánh Mẫu cũng được từng tự hai bên rất trang trọng. Điều này làm nên tính đặc sắc trong tín ngưỡng đa thần của người Việt nói chung và người Hoa nói riêng.

Đặc biệt hơn khi Quan Thánh Đế Quân, Thiên Hậu Thánh Mẫu và Phước Đức Chính Thần cùng được tất cả năm nhóm cộng đồng ngôn ngữ người Hoa ở Nam Bộ thờ tự. Điều đó cho thấy, trong tín ngưỡng dân gian, Quan Công có một vị trí rất quan trọng trong đời sống tâm linh của người Hoa. Hình tượng Quan Thánh Đế Quân được đưa lên hàng đầu trong hệ thống tín ngưỡng đa thần một phần là do đức tính của vị Thần này. Trong xã hội Trung Quốc, Nho giáo luôn giữ vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của người dân, tư tưởng Trung Quốc được xem là chuẩn mực đạo đức của người quân tử, khi cần thiết thì sẵn sàng hi sinh để giữ vững tiết hạnh, tỏ rõ lòng trung nghĩa của mình. Quan Công là nhân vật tiêu biểu cho đức

tính đó. Tinh thần đó được thể hiện nổi bật ở những cư dân người Hoa di cư đến Việt Nam. Tại Nam Bộ và Cần Thơ, người Hoa cùng với người Việt hoạt động trong Thiên Địa Hội, tham gia vào các tổ chức cách mạng chống thực dân Pháp, phát xít Nhật và đế quốc Mỹ... trong điều kiện như thế, nên rất cần những người có chí khí, lòng trung thành, đức hi sinh, vì nước vì dân, xả thân vì nghĩa lớn. Vì thế, mà hình tượng Quan Công được người Hoa đặc biệt đề cao.

Trong hoạt động sản xuất kinh tế, trước những bất trắc của tự nhiên và sự tác động tiêu cực của con người, làm cho đời sống của họ có nhiều trắc trở, tai ương, bệnh tật... nên người Hoa thờ Quan Công cũng vì tin vào sức mạnh của Ông khi hiển linh sẽ trừ diệt tà ma, bảo vệ sinh mệnh, bảo vệ chùa chiền, đền miếu. Còn trong nền kinh tế thị trường hiện nay, người kinh doanh rất cần chữ *tín* đối với khách hàng, do đó tính cách *tín nghĩa* của Quan Công cũng được đưa ra để mọi người noi gương. Vì những lí do đó mà tín ngưỡng thờ Quan Công đã trở thành một nét văn hóa tâm linh đặc sắc của người Hoa ở Cần Thơ từ trước tới nay.

### 3. Một vài cảm nhận và suy nghĩ

Đất nước Việt Nam là một *bảo tàng* về tín ngưỡng tôn giáo, muôn màu, muôn vẻ và rất đa dạng; Là đất nước diễn ra nhiều sự giao lưu văn hóa, là đất nước của nhiều dân tộc cùng chung sống, trên một nền văn minh vững chắc với cơ tầng văn hóa truyền thống dân tộc từ ngàn đời, lại chịu ảnh hưởng sâu sắc của hai nền văn minh lớn là Trung Quốc và Ấn Độ. Đất nước Việt Nam trải qua một ngàn năm Bắc thuộc, hơn một trăm năm chống thực

dân Pháp và đế quốc Mỹ... nhưng thật đáng tự hào, bản sắc văn hóa Việt Nam đã có sức bền vững, đề kháng đến kì diệu, làm thất bại mọi âm mưu đồng hóa của các thế lực thù địch. Trải qua những biến thiên của lịch sử, dân tộc ta luôn tỏ rõ bản lĩnh văn hóa của mình, xứng đáng là một dân tộc có hơn bốn ngàn năm văn hiến. Bản sắc ấy, tồn tại cho đến ngày nay và luôn tỏa sáng cùng với thời gian, trở thành nền tảng tinh thần của xã hội Việt Nam thời hiện đại. Điều này được thể hiện không kém phần rõ rệt trong đời sống tín ngưỡng tôn giáo của nhân dân ta. Vì vậy, các tín ngưỡng, tôn giáo dù ngoại nhập hay nội sinh cũng đều thấm đẫm tâm hồn của con người Việt Nam. Tín ngưỡng thờ Quan Công của người Hoa ở Cần Thơ cũng chung một ý nghĩa đó.

Ngày nay trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Đất nước, trước sự tác động mạnh mẽ của xu thế toàn cầu hóa, chúng ta càng thấm thía bài học lớn mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra cách đây hơn 65 năm, ngay khi nước Việt Nam được độc lập, chỉ một ngày sau khi đọc bản Tuyên Ngôn Độc Lập (ngày 3/9/1945), trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình bày *Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*, nêu lên một cách súc tích 6 nhiệm vụ, trong đó có: “Vấn đề thứ 6 – Thực dân và phong kiến thi hành chính sách chia rẽ đồng bào Giáo và Lương, để dễ bề thống trị. Tôi đề nghị chính phủ ta tuyên bố tín ngưỡng tự do và Lương Giáo đoàn kết”<sup>(5)</sup>.

Vận dụng đúng đắn tư tưởng của Người, trong đường lối cách mạng của

mình, Đảng ta khẳng định: “Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo tôn giáo của công dân, quyền sinh hoạt bình thường theo pháp luật. Đoàn kết đồng bào theo các tôn giáo khác nhau, đồng bào theo tôn giáo và đồng bào không theo tôn giáo. Phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo”<sup>(6)</sup>. Đó là chủ trương, chính sách nhất quán và xuyên suốt của Đảng trong mọi thời kì cách mạng, đặc biệt trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa hiện nay. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chính là tạo sự đồng thuận trong tư tưởng của mỗi một người dân, ở đó phải đặc biệt coi trọng lợi ích vật chất và đời sống tinh thần, trong đó, yếu tố văn hóa tinh thần có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, khi mà *văn hóa vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội*. Đoàn kết nhân dân trên khía cạnh văn hóa tinh thần, Đảng, Nhà nước phải đặc biệt coi trọng yếu tố *văn hóa tinh thần*. Điều này có thể lí giải trên hai phương diện, *thứ nhất*, văn hóa tinh thần thường gắn chặt với niềm tin, sự thống nhất và thái độ tình cảm từ bên trong của mỗi con người, vì thế coi trọng yếu tố văn hóa tinh thần chính là đoàn kết từ bên trong, từ niềm tin và tình cảm của người dân; *thứ hai*, tín ngưỡng, tôn giáo là một trong những yếu tố mà kẻ thù “đặc biệt” lợi dụng để thực hiện âm mưu chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam, phá vỡ khối sức mạnh đoàn kết dân tộc, bằng cách gây diễn biến tâm lí từ bên trong.

5. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 4, tr. 7.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Sđd*, tr 122.

Riêng đối với khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và Cần Thơ, để thực hiện tốt những nhiệm vụ này, theo chúng tôi cần chú ý những vấn đề sau:

*Một là*, Cần có sự khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng mọi hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo của người dân sống trong khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long và Thành phố Cần Thơ. Qua đó, xác định được những giá trị tích cực và những yếu tố hạn chế của các loại hình tín ngưỡng, tôn giáo, từ đó có biện pháp kịp thời và phù hợp giải quyết những vấn đề mới nảy sinh.

*Hai là*, Đồng bằng sông Cửu Long (Miền Tây Nam Bộ) là một trong những địa bàn nhạy cảm về đời sống chính trị - xã hội, cũng là điểm “nóng” trong âm mưu thực hiện “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Vì thế, để giải quyết tốt vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, Đảng và Nhà nước phải đặc biệt quan tâm đến vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ, trong đó đặc biệt là đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, tôn giáo và văn hóa.

*Ba là*, Giải quyết tốt mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, hướng mọi hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Tránh tình trạng người dân *có đạo* do “mải mê” với sinh hoạt tôn

giáo của mình mà sao nhãng công việc lao động sản xuất.

*Bốn là*, Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương phải đặc biệt coi trọng nhiệm vụ giáo dục, nâng cao trình độ văn hóa cho nhân dân, đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, xây dựng và nhân rộng đời sống văn hóa mới ở cơ sở, theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội Đảng Toàn quốc lần thứ V (1981), Nghị quyết Trung ương V khóa VIII và một số chỉ thị mới nhất của Đảng về văn hóa và xây dựng đời sống văn hóa mới ở cơ sở. Qua đó, hướng mọi hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân vào những mục đích tốt đẹp, vào đường lối cách mạng chung của Đảng, trên cơ sở phù hợp với đạo lý và truyền thống văn hóa của dân tộc.

Hình ảnh vị tướng có khuôn mặt đỏ, râu dài, tay cầm thanh Long đao, cưỡi ngựa Xích Thố được tùng tự trang nghiêm trong các Miếu thờ ở Cần Thơ nói riêng và trên đất nước Việt Nam nói chung, sẽ mãi là hình tượng đẹp trong đời sống tinh thần của người Hoa cũng như người Việt. Điều đó góp phần làm nên sự phong phú trong đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, của đất nước có nhiều dân tộc anh em cùng chung sống và phát triển, đồng thời tạo nên tính thống nhất trong đa dạng của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc./.

#### ĐÍNH CHÍNH

Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo đính chính lại tên tác giả bài viết: “*Những di tích thờ Tiên ở Thăng Long dưới thời vua Lê Thánh Tông*” trang 63 trên Tạp chí số 03 năm 2013 là *Trần Thị Trâm* - Nay Tòa soạn đính chính lại tên tác giả là *Trần Thị Châm* (tức *Thích Đàm Luyện*, chùa Huy Văn, quận Đống Đa, Hà Nội).

Tòa soạn xin đính chính để quý bạn đọc được biết.

BBT